

Số: 947/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 6 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2156/QĐ-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Vụ và Văn phòng thuộc Tổng cục Thuế và Quyết định số 2158/QĐ-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Công nghệ thông tin thuộc Tổng cục Thuế

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2156/QĐ-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Vụ và Văn phòng thuộc Tổng cục Thuế, như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:

“Điều 13. Vụ Tài Vụ - Quản trị

Vụ Tài vụ - Quản trị là đơn vị thuộc Tổng cục Thuế có chức năng tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế trong công tác tài vụ và quản trị thuộc chức năng, nhiệm vụ của Tổng cục Thuế. Vụ Tài vụ - Quản trị có các nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng văn bản quy định về công tác quản lý tài chính, tài sản, đầu tư phát triển, xây dựng; tiêu chuẩn, định mức về tài chính, tài sản, đầu tư phát triển, xây dựng theo thẩm quyền.



2. Xây dựng chương trình, đề án, dự án và kế hoạch hàng năm, trung hạn, dài hạn về quản lý tài chính, tài sản, đầu tư phát triển, xây dựng của Tổng cục Thuế; xây dựng chủ trương, kế hoạch, danh mục đầu tư xây dựng, mua sắm, sắp xếp, xử lý tài sản, trang thiết bị hàng năm của Tổng cục Thuế theo thẩm quyền.

3. Lập dự toán thu, chi ngân sách hàng năm của Tổng cục Thuế; phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách được giao hàng năm của Tổng cục Thuế cho các đơn vị dự toán.

4. Hướng dẫn cơ chế, chính sách của Nhà nước, của Bộ Tài chính về công tác quản lý tài chính, tài sản, đầu tư phát triển, xây dựng để thực hiện thống nhất trong các đơn vị dự toán thuộc Tổng cục Thuế.

5. Dự thảo quyết định mua sắm tài sản công hàng năm của Tổng cục Thuế theo quy định.

6. Thực hiện các nhiệm vụ về công tác quản lý tài chính đối với Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc theo chế độ quy định.

7. Thực hiện các nhiệm vụ về công tác quản lý đầu tư xây dựng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc theo chế độ quy định.

8. Thực hiện các nhiệm vụ về công tác quản lý tài sản của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc theo chế độ quy định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ về công tác quản lý ấn chỉ theo chế độ quy định.

10. Thẩm định dự án, kế hoạch hiện đại hóa cơ sở vật chất và hoạt động Công nghệ thông tin không lập dự án của Tổng cục Thuế.

11. Thẩm định quá trình lựa chọn nhà thầu (trừ hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu Công nghệ thông tin do Cục Công nghệ thông tin làm chủ đầu tư). Tổ chức đấu thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, trang thiết bị, trang phục của hệ thống thuế do Tổng cục làm chủ đầu tư (trừ các gói thầu Công nghệ thông tin).

12. Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng tiêu chí, biện pháp, kỹ thuật quản lý rủi ro thuộc lĩnh vực quản lý.

13. Thực hiện nhiệm vụ đơn vị sử dụng ngân sách của cơ quan Tổng cục Thuế theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 14 như sau:

“Điều 14. Văn Phòng

Văn phòng Tổng cục Thuế là đơn vị thuộc Tổng cục Thuế thực hiện chức năng tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế trong công tác hành chính, văn phòng. Văn phòng Tổng cục Thuế có các nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng Quy chế làm việc của Tổng cục Thuế; các văn bản hướng dẫn về công tác quản lý văn thư, lưu trữ thuộc thẩm quyền của Tổng cục Thuế theo quy định của pháp luật.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính của Tổng cục Thuế; kế hoạch hoạt động hàng năm và chương trình công tác tháng, quý của Tổng cục Thuế.

3. Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác, cải cách hành chính của Tổng cục Thuế.

4. Tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả triển khai chương trình, kế hoạch công tác theo định kỳ của cơ quan Tổng cục Thuế; đề xuất với lãnh đạo Tổng cục các biện pháp chỉ đạo triển khai chương trình, kế hoạch công tác theo đúng tiến độ.

5. Tổ chức triển khai, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính tại cơ quan thuế các cấp.

6. Thực hiện công tác quản trị tại cơ quan Tổng cục Thuế.

7. Rà soát nội dung, thể thức, thủ tục hành chính các văn bản do các đơn vị thuộc Tổng cục Thuế soạn thảo trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành.

8. Tổ chức triển khai, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý công văn, giấy tờ, nghiệp vụ quản lý công tác văn thư, lưu trữ và công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại cơ quan thuế các cấp.

9. Tổ chức đảm bảo các điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất và phương tiện làm việc, phương tiện đi lại phục vụ cho các hoạt động của cơ quan Tổng cục Thuế; tổ chức công tác bảo vệ cơ quan, kho tàng ấn chỉ, tài sản, phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo an toàn vệ sinh cơ quan.

10. Thực hiện nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế giao.”

3. Sửa đổi khoản 2, Điều 16 như sau:

“2. Văn phòng Tổng cục Thuế có Đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh và được tổ chức 04 Phòng:

- a. Phòng Thư ký - Tổng hợp;
- b. Phòng Hành chính - Lưu trữ;
- c. Phòng Cải cách và Kiểm soát thủ tục hành chính;
- d) Phòng Quản trị.

Văn phòng Tổng cục Thuế có con dấu riêng để triển khai nhiệm vụ hành chính, nội bộ tại cơ quan Tổng cục Thuế.

Nhiệm vụ của các phòng và Đại diện Văn phòng Tổng cục Thuế tại thành phố Hồ Chí Minh do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quy định.

Điều 2: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2158/QĐ-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Công nghệ thông tin thuộc Tổng cục Thuế, như sau:

Sửa đổi Khoản 2, Điều 2, như sau:

“2. Thực hiện các hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin:

a) Chủ đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C thuộc Tổng cục Thuế;

b) Thẩm định thiết kế sơ bộ các dự án nhóm C của Tổng cục Thuế; thẩm định các nội dung đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin không phải lập dự án (gồm đề cương và dự toán chi tiết, kế hoạch thuê dịch vụ) do các đơn vị khác thuộc Tổng cục Thuế lập theo phân cấp quản lý.

c) Chủ trì xây dựng, trình cấp có thẩm quyền các dự án và hoạt động Công nghệ thông tin không lập dự án của Tổng cục Thuế;

d) Tổ chức đấu thầu mua sắm tài sản, hàng hóa dịch vụ Công nghệ thông tin và triển khai, nghiệm thu các hợp đồng Công nghệ thông tin do Tổng cục Thuế làm chủ đầu tư hoặc bên mời thầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Thuế các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.



Đinh Tiến Dũng